

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 153/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 20-7-2018

“V/v tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Võ Tấn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy A – sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Khóm X, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Phan Văn T – sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Khóm X, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Nguyễn Thúy A trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy A và anh Phan Văn T chung sống vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn CN, huyện Cái Nước vào năm 2016. Chị A và anh T sống hạnh phúc đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị A và anh T bất đồng về quan điểm trong cuộc sống, thường hay cự cãi nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên đã hòa giải, hàn gắn cho anh chị nhưng chị A và anh T không thể chung sống hạnh phúc. Chị A và anh T đã sống ly thân với nhau từ năm 2017. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thúy A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Phan Văn T.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thúy A và anh Phan Văn T có 02 người con chung tên là Phan Ái V sinh ngày 27 tháng 11 năm 2011 và Phan Thanh H sinh ngày 11 tháng 3 năm 2013, hiện nay các con đang sống chung với chị A. Sau khi ly hôn, chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thúy A xác định trong thời gian chung sống chị và anh T không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thúy A xác định trong thời gian chị và anh T chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thúy A và anh Phan Văn T là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Anh T có địa chỉ tại Khóm X, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh, chị chung sống vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước vào năm 2016. Do đó, hôn nhân của chị A và anh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị A và anh T thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị A và anh T đã sống ly thân với nhau từ năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, chị A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh T. Anh T không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị A.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị A có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị A đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh T hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh T đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh T. Anh T không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh T không có thiện chí hàn

gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị A đối với anh T là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm các cháu Phan Ái V và Phan Thanh H đã trên 03 tuổi nhưng chưa đủ 07 tuổi nên Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh sống và điều kiện nuôi con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Từ khi vợ chồng anh chị ly thân cho đến nay, 02 cháu V và H sống chung với chị A đã ổn định về đời sống và tâm lý. Chị A hiện đang mua bán tại khu vực chợ Cái Nước, có thu nhập ổn định. Chị khẳng định có đủ điều kiện nuôi 02 con nên không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T vắng mặt tại phiên tòa, anh không có ý kiến về con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con cho chị A tiếp tục nuôi.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị A và anh T không đặt ra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thúy A xác định chị và anh Phan Văn T không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thúy A xác định trong thời gian chung sống chị và anh Phan Văn T không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Anh T vắng mặt không có ý kiến về tài sản và nợ chung của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị A phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thúy A được ly hôn với anh Phan Văn Tính.

Về con chung: Giao con là Phan Ái V sinh ngày 27 tháng 11 năm 2011 và Phan Thanh H sinh ngày 11 tháng 3 năm 2013 cho chị Nguyễn Thúy A tiếp tục nuôi, anh Phan Văn Tkhông phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thúy A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị A đã dự nộp theo biên lai thu tiền số 0004214 ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Nguyễn Thúy A đã nộp đủ án phí. Anh Phan Văn Tkhông phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Thúy A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phan Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Cái Nước;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhũ Khuyên